TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 628/2026/HS-ST
Ngày: 06/5/2026

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quốc Lưu

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Huỳnh Thị Thanh Thảo

2. Bà Nguyễn Thị Lượng

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Ngọc Hoa - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 2 - Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2 - Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Huệ - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 5 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 2 - Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 264/2026/TLST-HS ngày 25 tháng 02 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 436/2026/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 3 năm 2026, đối với các bị cáo:

1. Trương Thị Bé B, sinh năm 1979; giới tính: Nữ; nơi sinh: Thành phố Cần Thơ; nơi thường trú: 4 đường X, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh; nơi ở hiện tại: B5.06 Chung cư M, đường số A, khu phố D, phường H, Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; trình độ học vấn: 5/12; nghề nghiệp: lao động tự do; con ông Trương Văn N và bà Bùi Kim Á; bị cáo chưa có chồng, bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2015; tiền án: không; tiền sự: không;

Bị cáo bị bắt, tạm giam ngày 30/8/2025 (có mặt).

2. Vũ Đức A, sinh năm 1987; giới tính: Nam; nơi sinh: Thành phố Hồ Chí Minh; nơi thường trú: B đường N, khu phố A, phường P, Thành phố Hồ Chí Minh; nơi ở hiện tại: B5.06 Chung cư M, đường số A, khu phố D, phường H, Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; trình độ học vấn: 10/12; nghề nghiệp: không; con ông Vũ Đức C và bà Nguyễn Thị Phương T; bị cáo chưa có vợ, có chưa có vợ, có 01 con sinh năm 2014; tiền sự: không;

Tiền án: Ngày 18/8/2020, Tòa án nhân dân Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là Tòa án nhân dân Khu vực 2 - Thành phố Hồ Chí Minh) xử phạt 04 năm 06 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo Bản án số 99/2020/HS-ST. Bị cáo chấp hành xong hình phạt ngày 28/01/2024; Bị cáo đã đóng án phí.

Nhân thân: Ngày 21/4/2011, Tòa án nhân dân Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là Tòa án nhân dân Khu vực 2 - Thành phố Hồ Chí Minh) xử phạt 03 năm tù về tội "Giao cấu với trẻ em" theo Bản án số 48/2011/HSST. Bị cáo chấp hành xong hình phạt ngày 15/01/2013; nộp án phí hình sự sơ thẩm ngày 14/7/2011.

Bị cáo bị bắt, tạm giam ngày 30/8/2025 (có mặt).

3. Đinh Thị Kim T1, sinh năm 1979; giới tính: Nữ; nơi sinh: Thành phố Hồ Chí Minh; nơi thường trú: D đường số H, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh; nơi ở hiện tại: không có nơi cư trú nhất định; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; trình độ học vấn: 02/12; nghề nghiệp: không; con ông Đinh Văn Q và bà Dương Thị C1 (chết); bị cáo chưa có chồng, có 03 con, con lớn nhất sinh năm 1996, con nhỏ nhất sinh năm 2010; tiền án: không; tiền sự: không;

Bị cáo bị bắt, tạm giam ngày 30/8/2025 (có mặt).

4. Phan Minh K, sinh năm 2006; giới tính: Nam; nơi sinh: tỉnh Cà Mau; nơi thường trú: ấp D, xã H, tỉnh Cà Mau; nơi ở hiện tại: không có nơi cư trú nhất định; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: công giáo; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: phụ bếp; con ông Phan Thanh T2 và bà Phan Mộng N1; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: không; tiền sự: không;

Bị cáo bị bắt, tạm giam ngày 30/8/2025 (có mặt).

5. Nguyễn Hùng V, sinh năm 2002; giới tính: Nam; nơi sinh: tỉnh Bình Thuận (nay là tỉnh Lâm Đồng); nơi thường trú: tổ C khu phố C - T, phường P, tỉnh Lâm Đồng; nơi ở hiện tại: không có nơi cư trú nhất định; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: công giáo; trình độc học vấn: 11/12; nhề nghiệp: phụ bếp; con ông Nguyễn Văn Đ và bà Nguyễn Thị L; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: không; tiền sự: không;

Bị cáo bị bắt, tạm giam ngày 30/8/2025 (có mặt).

6. Vũ Nhựt K1, sinh năm 1991; giới tính: Nam; nơi sinh: Thành phố Hồ Chí Minh; nơi thường trú: A C, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh; nơi ở hiện tại: A C, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: nhân viên; con ông Vũ Đức D (chết) và bà Dương Thị Xuân Đ1; vợ: Nguyễn Thị Khánh H, bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2015, con nhỏ sinh năm 2017; tiền án: không; tiền sự: không;

Bị cáo bị bắt, tạm giam ngày 30/8/2025 (có mặt).

7. Nguyễn Phát Đ2, sinh năm 1996; giới tính: Nam; nơi sinh: Thành phố

Hồ Chí Minh; nơi thường trú: 15 Bis Lô P, Khu T, khu phố A, phường K, Thành phố Hồ Chí Minh; nơi ở hiện tại: 15 Bis Lô P, Khu T, khu phố A, phường K, Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: phụ bếp; con ông Nguyễn Văn S và bà Nguyễn Thị N2; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: không; tiền sự: không;

Bị cáo bị bắt, tạm giam ngày 30/8/2025 (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

[1] Khoảng 04 giờ 25 phút ngày 15/7/2025, Trần Lý S1 (sinh năm 1992) là nhân viên giao hàng của Công ty X nhận đơn qua ứng dụng với thông tin người gửi có số điện thoại 0908420389, địa chỉ Chung cư M, đường số A, phường H, Thành phố Hồ Chí Minh, nội dung đơn hàng ghi "quần áo, hàng dễ vỡ", giao cho người nhận tên V, số điện thoại 0827498533, địa chỉ G Đ, phường P, Thành phố Hồ Chí Minh, phí giao hàng 59.000 đồng. Khi nhận gói hàng, S1 thấy có dấu hiệu nghi vấn nên đã chủ động đến Công an phường H, Thành phố Hồ Chí Minh trình báo. Từ tin báo trên, đến khoảng 05 giờ 30 phút cùng ngày, Công an phường H tổ chức theo dõi và phát hiện khi Sử giao gói hàng cho Phan Minh K, tiến hành kiểm tra, phát hiện trong gói hàng K nhận có 01 đôi giày màu đỏ, bên trong chiếc giày trái có 01 gói nylon chứa tinh thể (0,3294 gam ma túy loại Methamphetamine). K khai nhận số ma túy trên do K và Nguyễn Hùng V đặt mua của một phụ nữ tên Bé Ba để đem về sử dụng tại phòng trọ số H Đ, phường P, Thành phố Hồ Chí Minh. Trước đó, V và K đã cùng nhau sử dụng trái phép chất ma túy 01 lần vào ngày 08/6/2025. Xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể đối với Phan Minh K cho kết quả âm tính với chất ma túy.

Từ lời khai của K, Công an phường H tiến hành kiểm tra phòng trọ tại địa chỉ H Đ, phường P, Thành phố Hồ Chí Minh phát hiện trong phòng có Nguyễn Hùng V, Phùng Tấn T3, Võ Văn P, Điểu L1. Thời điểm kiểm tra, T3 giao nộp dụng cụ sử dụng ma túy đá: 01 nỏ thủy tinh dính tinh thể (không xác định được khối lượng, tìm thấy Methamphetamine ở dạng vết). Xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể đối với Nguyễn Hùng V, Phùng Tấn T3, Điểu L1 cho kết quả Dương tính với MET.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, Nguyễn Hùng V khai nhận thông qua mạng xã hội, V liên hệ, đặt mua khoảng 05 lần ma túy từ tài khoản Messenger "Contai Ner" (Vũ Đức A sử dụng) với giá tiền từ 200.000 đồng đến 400.000 đồng chuyển khoản đến tài khoản ngân hàng L2 số 001911999999 tên Trương Thị Bé B. Do không sử dụng tài khoản ngân hàng cá nhân nên V nhờ các cơ sở kinh doanh dịch vụ gần nơi cư trú chuyển giúp và trả lại bằng tiền mặt. Ngoài ra, V và K đã 01 lần tổ chức sử dụng ma túy cùng nhau và 01 lần hùn tiền mua ma túy về sử dụng, tuy nhiên thời điểm nhận ma túy thì bị Công an phát hiện thu giữ, cụ thể:

Vào khoảng 13 giờ 00 phút, ngày 08/6/2025, V mua đặt mua 200.000 đồng

ma túy đá và 01 nỏ của Đức A đem về phòng trọ tại địa chỉ 4 đường T, phường P, Thành phố Hồ Chí Minh để sử dụng, đây là phòng trọ của bạn tên T4 (làm chung tại quán H2) thuê để ở trọ, T4 không biết V sử dụng ma túy, hiện T4 đã trả phòng về quê. V sử dụng ma túy một mình rồi nhắn tin rủ K đến cùng sử dụng ma túy. Khoảng 14 giờ 00 phút cùng ngày thì K đến, V cầm nỏ sử dụng ma túy lên đốt hút 01 hơi, sau đó V cầm nỏ ma túy đốt cho K hút 01 hơi (do là lần đầu nên K chưa biết cách sử dụng), rồi V lại cầm nỏ tự đốt hút và để nỏ xuống. Sau đó, K tự lấy nỏ để sẵn dưới đất lên rồi tự đốt hút khoảng 3-4 hơi thì vô tình làm bể nỏ, sau đó K và V dắt xe đi làm. Ma túy và nỏ là V mua, K không hùn tiền hay trả tiền cho V.

Khoảng 04 giờ 00 ngày 15/07/2025, K dùng tài khoản facebook tên "Phan K" liên lạc đến tài khoản "Nguyễn Vỹ" của V để bàn bạc thống nhất hùn tiền mua 01 gói ma túy đá giá 300.000 đồng về sử dụng chung, mỗi người hùn một nửa, K ứng tiền trước, sử dụng ma túy xong thì V trả tiền sau. Vỹ liên lạc với tài khoản "Contai Ner" của Đức A để đặt mua ma túy. Sau đó, K đến quán phở tại địa chỉ H N, phường P, Thành phố Hồ Chí Minh đưa 300.000 đồng tiền mặt cho anh Nguyễn Xuân B1 để nhờ chuyển tiền đến tài khoản ngân hàng của Bé B. Nhận được tiền mua ma túy, Bé Ba giao gói hàng có chứa ma túy cho Trần Lý S1 (nhân viên giao hàng công nghệ) để đem đến địa chỉ G Đ, phường P, Thành phố Hồ Chí Minh, giao cho Phan Minh K. Trên đường K cầm gói hàng có chứa ma túy đem về phòng trọ để sử dụng thì bị Công an phường H kiểm tra, mời về trụ sở để làm việc.

Liên quan đến 01 nỏ thủy tinh dính tinh thể mà Phùng Tấn Tình tự nguyện giao nộp tại phòng trọ địa chỉ H Đ, phường P, Thành phố Hồ Chí Minh: Khoảng 03 giờ 00 phút ngày 14/07/2025, V đặt mua 01 gói ma túy đá giá 300.000 đồng, 01 nỏ thủy tinh giá 100.000 đồng của Đức A (Vỹ thanh toán bằng hình thức nhờ tiệm điện thoại gần nơi cư trú chuyển khoản đến tài khoản của Bé B trả tiền mua ma túy) rồi đem về phòng trọ trên để sử dụng một mình. Sau khi sử dụng xong, V để lại bộ dụng cụ sử dụng vẫn còn ma túy đá trong nỏ thủy tinh trên cái kệ đá trước phòng vệ sinh rồi ra ngoài. Phùng Tấn T3 (là bạn ở chung phòng với V) đi làm về, thấy bộ dụng cụ vẫn còn ma túy đá không biết của ai và tự lấy để sử dụng rồi để bộ dụng cụ vào chỗ cũ. Khi Công an phường H kiểm tra phòng trọ, T3 đã giao nộp bộ dụng cụ sử dụng ma túy này. Điểu L1 khai nhận khoảng 11 giờ ngày 01/7/2025, L1 đi câu cá tại Sông B, ấp B, xã L, tỉnh Đồng Nai thì thấy có 01 bộ sử dụng ma túy để tại đây, bên trong ống thủy tinh có dính ma túy nên L1 cầm lên tự đốt hút, sau khi sử dụng xong thì vứt bỏ dụng cụ xuống sông. L1 không biết bộ dụng cụ đó là của ai và bản thân sử dụng ma túy một mình tại địa chỉ trên.

Tiếp tục truy xét, Công an phường H tiến hành kiểm tra hành chính địa chỉ B5.06 chung cư M, đường A, khu phố D, phường H, Thành phố Hồ Chí Minh phát hiện: Trương Thị Bé B, Vũ Đức A và Đinh Thị Kim T1. Tại thời điểm kiểm tra, Bé Ba tự nguyện giao nộp 01 gói nylon chứa tinh thể (1,1303g ma túy Methamphetamine) cất giữ để bán cho người khác; 02 nỏ thủy tinh dính tinh thể (0,0677g ma túy loại Methamphetamine) là dụng cụ Bé Ba sử dụng ma túy đá

cùng Đức A, T1; dụng cụ dùng để phân chia ma túy: 01 cân tiểu ly màu đen, 01 cây kéo cán bọc nhựa màu xanh, 01 con dao kim loại cán màu đỏ. Đức A tự nguyện giao nộp 01 gói nylon chứa tinh thể (0,2786g ma túy loại Methamphetamine) là ma túy đá của Đức A cất giấu nhằm sử dụng cá nhân. Xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể đối với Trương Thị Bé B, Vũ Đức A, Đinh Thị Kim T1, cho kết quả Dương tính với MET.

Quá trình điều tra xác định Trương Thị Bé B, Vũ Đức A, Đinh Thị Kim T1 có hành vi tổ chức sử dụng và mua bán trái phép chất ma túy như sau:

Từ tháng 01/2025, Trương Thị B2 Ba thuê căn hộ B chung cư M, đường A, khu phố D, phường H, Thành phố Hồ Chí Minh để chung sống như vợ chồng với Vũ Đức A. Do cả hai thường xuyên sử dụng ma túy đá nên Bé Ba nhiều lần dùng số điện thoại 0908420389 liên lạc đến số 0938207833 và 0787753782 của một người phụ nữ tên "Nhí" (không rõ lai lịch) để đặt mua ma túy đá, trả tiền bằng cách dùng tài khoản Momo số 0908420389 chuyển tiền đến tài khoản Momo số 0938207833 tên Lê Văn G theo yêu cầu của N3. Có lúc N3 trực tiếp đến giao ma túy, có lúc N3 nhờ người đến giao ma túy cho Bé B tại khu vực trước chung cư M (lúc Bé Ba bận việc thì Đức A sẽ nhận ma túy). Mua được ma túy, Bé B và Đức A đem lên phòng ngủ trong căn hộ B5.06 để cùng nhau sử dụng. Sau đó, do cần tiền tiêu xài và mua ma túy đá để sử dụng nên cả hai nảy sinh ý định bán lại ma túy cho người khác để kiếm lời. Cách từ 02 đến 03 ngày, Bé Ba và Đức A mua của N3 từ "12 số" giá 900.000 đồng đến "25 số" giá 1.700.000 đồng và 10 nỏ thủy tinh (dụng cụ sử dụng ma túy đá) giá 500.000 đồng để đem vào phòng ngủ dùng cân điện tử, dao, kéo, ống hút cắt nhọn 1 đầu, gói nylon dạng túi zip để chia nhỏ ma túy bán cho khách kiếm lời và sử dụng ma túy khi cần. Đến tháng 04/2025, Bé Ba thuê Đinh Thị Kim T1 đến giúp việc nhà và cho T1 ở tại phòng khách của căn hộ B. Sau đó, T1 có nhiều lần phụ Bé B đem ma túy xuống trước chung cư M cho khách và nhiều lần vào phòng ngủ của Bé Ba để sử dụng ma túy đá cùng Bé Ba và 01 lần cùng Đức A.

Về các lần tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy: Ngày 28/5/2025, Bé B, Đức A và T1 cùng nhau sử dụng ma túy tại căn hộ B chung cư M, ma túy do Bé Ba cung cấp, nỏ do Đức A cung cấp; hình thức sử dụng Đức A tự đốt hút, Bé B và T1 đốt hút cho nhau, sau đó Bé B và T1 chuyền nỏ qua lại cho nhau cùng hút. Ngoài ra, Bé B và T1 còn cùng nhau sử dụng ma túy nhiều lần tại căn hộ B, lần gần nhất sử dụng là vào ngày 13, 14/7/2025, ma túy và nỏ do Bé Ba cung cấp, hình thức sử dụng Bé Ba tự đốt hút, T1 tự đốt hút, sau đó Bé Ba đốt cho T1 hút ma túy, rồi T1 lại đốt cho Bé Ba hút ma túy. Bé B và Đức A cũng nhiều lần cùng nhau sử dụng ma túy tại căn hộ B, ma túy và nỏ là do Bé Ba cung cấp, có vài lần Đức A tự thổi nỏ bị bể để tái sử dụng. Lần gần nhất Bé Ba và Đức A sử dụng là vào các ngày 13 và 14/7/2025, ma túy và dụng cụ của Bé Ba, cách thức sử dụng là Bé Ba hút trước, sau đó đặt bộ dụng cụ xuống bàn thì Đức A lấy sử dụng, mỗi người tự sử dụng.

Về hoạt động mua bán trái phép chất ma túy: Từ tháng 01/2025, Bé Ba sử dụng số điện thoại 0908420389, tài khoản Momo đăng ký theo số điện thoại và

tài khoản ngân hàng L2 số 001911999999 tên Trương Thị Bé B; Đức A sử dụng số điện thoại 0931620004, facebook tên "Contai Ner" và tài khoản ngân hàng T6 số 96969999969 tên Vũ Đức A để hoạt động mua bán trái phép chất ma túy. Khi khách liên lạc với Bé B và Đức A để thống nhất loại ma túy, số lượng, giá tiền, phương thức, địa điểm giao nhận ma túy, Bé B và Đức A yêu cầu khách chuyển tiền trước vào các tài khoản nêu trên, trường hợp khách đến trực tiếp chung cư để nhận ma túy nếu có tiền mặt thì sẽ đưa tiền mặt, không sẽ chuyển khoản vào tài khoản của Bé Ba. Sau đó, Đức A dùng cân điện tử chia ma túy vào gói nylon rồi cho vào hộp giấy, đặt giao hàng công nghệ "Be" để giao đến cho khách. Khi không có Đức A ở nhà thì Bé B (không biết sử dụng cân điện tử) dùng ống hút tự ước lượng, lấy ma túy đá cho vào gói nylon để bán cho khách. Trung bình, mỗi ngày Bé B và Đức A bán được cho khoảng 02 đến 03 khách, mỗi lần bán từ 200.000 đồng đến 500.000 đồng. Xác định được người mua ma túy gồm:

Nguyễn Hùng V mua ma túy của Bé B và Đức A khoảng 05 lần (không nhớ rõ thời gian), mỗi lần từ 200.000 đồng đến 400.000 đồng (mua cả ma túy đá và nở), lần gần nhất vào các ngày 08/6/2025 (200.000 đồng), ngày 14/7/2025 (400.000 đồng, V nhờ ông Trần K2 là chủ tiệm điện thoại chuyển khoản cho Bé Ba), ngày 15/7/2025 (giá 300.000 đồng, V nói K chuyển khoản, K nhờ anh Nguyễn Xuân B1 là chủ quán phở chuyển khoản cho Bé B). Khi V liên hệ mua, thống nhất số lượng ma túy cần mua thì Đức A nói lại với Bé Ba. V chuyển khoản tiền mua ma túy vào số tài khoản của Bé Ba thì Đức A phân chia ma túy, bỏ vào túi nylon và đặt xe ôm công nghệ để giao cho V tại địa chỉ G Đ, phường P, Thành phố Hồ Chí Minh. Trong đó, ngày 14/7/2025, Đức A phân ma túy và đặt giao cho V, ngày 15/7/2025, V nhắn tin cho Đức A đặt mua 03 số ma túy với giá 300.000 đồng nhưng do Đức A bận việc nên Bé Ba nhắn tin giao dịch mua bán ma túy với V và đặt xe công nghệ giao hàng cho V.

Bé B bán ma túy cho Vũ Nhựt K1 03 lần trong tháng 6, 7/2025 (không nhớ rõ cụ thể từng ngày), hình thức thanh toán tiền mặt và chuyển qua tài khoản qua M hoặc chuyển khoản vào số tài khoản ngân hàng L2 số 001911999999 của Bé Ba. Lúc cần sử dụng ma túy, K1 gọi điện để Bé Ba tự phân ma túy, bỏ vào gói nylon, sau đó K1 đến chung cư M đưa tiền mặt hoặc chuyển khoản cho Bé Ba và nhận ma túy tại trước cổng chung cư. Lần gần nhất Bé Ba bán ma túy cho K1 là ngày 14/7/2025, giá 300.000 đồng, thanh toán trực tiếp cho Bé Ba 100.000 đồng tiền mặt và chuyển khoản 200.000 đồng. Ngoài ra, Bé Ba còn bán ma túy cho người có tên là Hoài H1 (không rõ lai lịch) nhiều lần, liên lạc qua số điện thoại 0969835040, mỗi lần từ 500.000 đồng đến 2.500.000 đồng lần gần nhất là ngày 10/07/2025, ngày 09/07/2025 và ngày 05/07/2025 (không rõ mua số lượng bao nhiêu). Bé B nhận tiền chuyển khoản ngân hàng trước rồi trực tiếp phân chia ma túy rồi mang xuống trước chung cư giao cho Hoài H1.

Trong đó, có 02 lần do bận việc nên Bé B đưa ma túy cho T1 để T1 đem xuống trước chung cư M cho Vũ Nhựt K1 và đối tượng tên "Hoài Hận" (chưa rõ lai lịch), không nhớ rõ thời gian.

Qua truy xét làm việc đối với Nguyễn Phát Đ2 và Vũ Nhựt K1: khai nhận Đ2 và K1 làm chung công ty, cả hai đã cùng nhau sử dụng trái phép chất ma túy 01 lần, cụ thể: Vào 11 giờ 30 phút ngày 14/7/2025, K1 rủ Đ2 đi mua ma túy để sử dụng, Đ2 điều khiển xe mô tô biển số 59C1 - 449.85 của Đ2 chở K1 đi mua ma túy, do Đ2 không biết đường nên K1 ngồi sau chỉ đường cho Đ2 đến Chung cư M, Đường A, phường H, Thành phố Hồ Chí Minh. Khi đến nơi thì K1 xuống xe đi bộ về hướng cổng của chung cư còn Đ2 quay đầu xe lại chờ K1 đi mua ma túy. Khi đến trước cổng chung cư K1 gọi điện đến số điện thoại "0908420389" cho "Bé Ba" và nói "Tới rồi, bán cho 300.000 đồng" do đã mua của "Bé Ba" nhiều lần nên "Bé Ba" hiểu là K1 mua ma túy và nói "Ờ, xuống liền", khoảng 05 phút sau "Bé Ba" đi xuống cổng chung cư giao ma túy cho K1, do không có đủ tiền mặt nên K1 đã đưa trực tiếp cho "Bé Ba" 100.000 đồng tiền mặt và sử dụng tài khoản ngân hàng chuyển 200.000 đồng đến tài khoản ngân hàng của "Bé B". Sau đó, K1 và Đ2 đi vào bãi đất trống đường đi vào cổng sau của Công ty V1 địa chỉ D N, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh để sử dụng ma túy. Khi đến bãi đất trống thì K1 lấy từ túi quần phía trước bên phải 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm: 01 nỏ thủy tinh, 01 ống hút bằng nhựa được gắn trực tiếp vào phần đuôi của nỏ thủy tỉnh, 01 bật lửa khò rồi cho ma túy vào nỏ thủy tinh và hút trước 01 hơi, sau đó K1 đưa cho Đ2 hút, Đ2 hút 01 hơi và đưa lại cho K1, cứ như vậy cho đến khi hết ma túy có trong nỏ thủy tỉnh. K1 và Đ2 mỗi người đều hút được 03 hơi, khi hút xong thì Đ2 đưa dụng cụ sử dụng ma túy cho K1 thì K1 cất vào túi quần phía trước bên phải rồi cả hai đi về.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, Bé B, Đức A, T1, V, K, K1, Đ2 khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Tại Bản kết luận giám định số 985/KL-KTHS ngày 24 tháng 7 năm 2025 của Phòng K3 Công an thành phố H, kết luận:

- 01 gói được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Trần Nhựt T5 (Điều tra viên) và hình dấu Công an Thành phố H, bên trong có: 01 ống thủy tinh chứa tinh thể là ma túy ở dạng vết, không xác định được khối lượng (thu giữ Phùng Tấn T3).

Tại Bản kết luận giám định số 986/KL-KTHS ngày 24 tháng 7 năm 2025 của Phòng K3 Công an thành phố H, kết luận:

- 01 gói được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Trần Nhựt T5 (Điều tra viên) và hình dấu Công an Thành phố H, bên trong có: 01 gói nylon chứa tinh thể không màu là ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,2786 gam (thu giữ của Vũ Đức A).

Tại Bản kết luận giám định số 987/KL-KTHS ngày 24 tháng 7 năm 2025 của Phòng K3 Công an thành phố H, kết luận:

- 01 gói được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Trần Nhựt T5 (Điều tra viên) và hình dấu Công an Thành phố H, bên trong có: 01 gói nylon chứa tinh thể không màu là ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,3294 gam (thu giữ của Phan Minh K).

Tại Bản Kết luận giám định số 988/KL-KTHS ngày 24 tháng 7 năm 2025 của Phòng K3 Công an thành phố H, kết luận:

- 01 gói được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Trần Nhựt T5 (Điều tra viên) và hình dấu Công an Thành phố H, bên trong có: 01 gói nylon chứa tinh thể không màu là ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine, có khối lượng 1,1303 gam và 02 ống thủy tinh chứa tinh thể là ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,0677 gam (thu giữ của Trương Thị Bé B).

Vật chứng vụ án:

- 01 (một) gói niêm phong, mã số 2823/25, bên trong là ma túy còn lại sau khi giám định, bên ngoài là chữ ký của Giám định viên và dấu mộc đỏ của Cơ quan cảnh sát Điều tra;

- 01 (một) gói niêm phong, mã số 2824/25, bên trong là gói ma túy còn lại sau khi giám định và 02 nỏ thủy tinh bên trong chứa ma túy còn lại sau giám định, bên ngoài là chữ ký của giám định viên và dấu mộc đỏ của Cơ quan cảnh sát Điều tra;

- 01 (một) gói niêm phong, mã số 2822/25, bên trong là ma túy còn lại sau khi giám định, bên ngoài là chữ ký của Giám định iên và dấu mộc đỏ của Cơ quan cảnh sát Điều tra;

- 01 (một) gói niêm phong, mã số 2821/25, bên trong có 01 nỏ thủy tinh bên trong dính ma túy không xác định được khối lượng sau khi giám định, bên ngoài là chữ ký của Giám định viên và dấu mộc đỏ của Cơ quan cảnh sát Điều tra;

- 01 (một) điện thoại di động kiểm dáng Iphone 12 Promax màu trắng, đã qua sử dụng, có số thuê bao 0827498533 (thu giữ của Phan Minh K);

- 01 (một) điện thoại di động kiểu dáng hiệu Oppo F9 màu xanh tím, đã qua sử dụng, không gắn sim (thu giữ của Nguyễn Hùng V);

- 01 (một) cái cân tiểu ly màu đen; 01 (một) cây kéo bọc nhựa màu xanh; 01 (một) con dao kim loại màu cán đỏ; 10 gói nylon rỗng; 01 ống hút màu xanh được cắt nhọn 01 đầu (dụng cụ phân chia ma túy);

- 01 (một) điện thoại di động kiểu dáng Samsung Galaxy A05 màu xanh, đã qua sử dụng, có số thuê bao 0908420389 (thu giữ của Trương Thị Bé B);

- 01 (một) điện thoại di động kiểu dáng Iphone Iphone X màu đen, đã qua sử dụng, có số thuê bao 0916233103 (thu giữ của Phùng Tấn T3);

- 01 (một) điện thoại di động kiểu dáng Samsung A15 màu xanh, đã qua sử dụng, có số thuê bao 0907561906 (thu giữ của Vũ Nhựt K1);

- 01 (một) điện thoại di động kiểu dáng Honor X5 Plus, đã qua sử dụng, có số thuê bao 0931620004 (thu giữ của Vũ Đức A);

- 01 (một) điện thoại di động kiểu dáng Iphone 8 Plus màu đỏ, đã qua sử dụng, có số thuê bao 0906911372 (thu giữ của Nguyễn Phát Đ2).

[2] Bản Cáo trạng số 549/CT-VKS ngày 23/02/2026 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2 - Thành phố Hồ Chí Minh truy tố các bị cáo:

- Trương Thị Bé B về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" quy định tại điểm b Khoản 2 Điều 251; điểm a, b Khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, năm 2025;

- Vũ Đức A về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm b Khoản 2 Điều 251; điểm a, b Khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, năm 2025;

- Đinh Thị Kim T1 về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" quy định tại điểm b Khoản 2 Điều 251; điểm a Khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, năm 2025;

- Phan Minh K về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, năm 2025;

- Nguyễn Hùng V về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, năm 2025;

- Nguyễn Phát Đ2 và Vũ Nhựt K1 về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy", quy định tại Khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, năm 2025.

[3] Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo:

+ Trương Thị Bé B phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: quy định tại điểm b Khoản 2, Khoản 5 Điều 251; điểm a, b Khoản 2 Điều 255; điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 38, Điều 58; Điều 55; Khoản 2 Điều 32 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, năm 2025; đề nghị mức án đối với bị cáo Trương Thị Bé B từ 08 năm 06 tháng đến 09 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; từ 09 năm đến 10 năm tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Tổng hợp hình phạt từ 17 năm 06 tháng đến 19 năm tù;

Đề nghị xử phạt bổ sung bị cáo Trương Thị Bé B số tiền 10.000.000 đồng.

+ Vũ Đức A phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Đề nghị Hội đồng xét xử xử áp dụng: điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm b Khoản 2 Điều 251; điểm a, b Khoản 2 Điều 255; Điều 17, Điều 38, Điều 58; Điều 55; Khoản 2 Điều 32 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, năm 2025, đề nghị mức án đối với bị cáo Vũ Đức A từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù về tội "Tàng

trữ trái phép chất ma túy"'; từ 09 năm đến 10 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; từ 09 năm đến 10 năm tù "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Tổng hợp hình phạt từ 21 năm đến 23 năm 06 tháng tù;

Đề nghị xử phạt bổ sung bị cáo Vũ Đức A số tiền 10.000.000 đồng.

+ Đinh Thị Kim T1 phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Đề nghị Hội đồng xét xử xử áp dụng điểm b Khoản 2 Điều 251; điểm a Khoản 2 Điều 255; điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 38, Điều 58; Điều 55; Khoản 2 Điều 32 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, năm 2025, đề nghị mức án đối với bị cáo Đinh Thị Kim T1 từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Tổng hợp hình phạt từ 16 năm đến 17 năm tù;

Đề nghị xử phạt bổ sung bị cáo Đinh Thị Kim T1 số tiền 5.000.000 đồng.

+ Phan Minh K phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Đề nghị Hội đồng xét xử xử áp dụng: điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, năm 2025, đề nghị mức án đối với bị cáo Phan Minh K từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù;

+ Nguyễn Hùng V phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Đề nghị Hội đồng xét xử xử áp dụng: điểm c Khoản 1 Điều 249; Khoản 1 Điều 255; điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58; Điều 55 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, năm 2025, đề nghị mức án đối với bị cáo Nguyễn Hùng V từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Tổng hợp hình phạt từ 06 năm 06 tháng tù đến 07 năm 06 tháng tù;

+ Nguyễn Phát Đ2 và Vũ Nhựt K1 phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Đề nghị Hội đồng xét xử xử áp dụng: Khoản 1 Điều 255; điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, năm 2025, đề nghị mức án đối với bị cáo Nguyễn Phát Đ2 và Vũ Nhựt K1 mỗi bị cáo từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù.

Về vật chứng đề nghị Hội đồng xét xử xử lý theo quy định của pháp luật.

- Các bị cáo Trương Thị Bé B, Đinh Thị Kim T1, Vũ Đức A, Phan Minh K, Nguyễn Hùng V, Nguyễn Phát Đ2 và Vũ Nhựt K1 đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như kết luận điều tra và Cáo trạng truy tố, các bị cáo không có ý kiến tranh luận, bào chữa gì và các bị cáo nói lời sau cùng rất hối hận, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo để sớm về với gia đình và tái hòa nhập cộng đồng xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2 - Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án:

Lời khai nhận tội của các bị cáo Trương Thị Bé B, Vũ Đức A, Đinh Thị Kim T1, Nguyễn Hùng V, Phan Minh K, Vũ Nhựt K1, Nguyễn Phát Đ2 phù hợp với lời khai của người làm chứng, vật chứng và các tài liệu chứng cứ đã thu thập được, có căn cứ xác định:

Các bị cáo Trương Thị Bé B, Vũ Đức A, Đinh Thị Kim T1, Nguyễn Hùng V, Phan Minh K, Vũ Nhựt K1, Nguyễn Phát Đ2 đã thực hiện hành vi phạm tội, cụ thể như sau:

Trương Thị Bé B có hành vi cung cấp địa điểm, ma túy, dụng cụ cùng Vũ Đức A và Đinh Thị Kim T1 sử dụng vào các ngày 23/5/2025, ngày 13/7/2025 và ngà 14/7/2025 tại địa chỉ căn hộ B chung cư M, đường A, khu phố D, phường H, Thành phố Hồ Chí Minh. Trương Thị Bé B còn có hành vi bán ma túy cho nhiều người nghiện, trong đó có Vũ Nhựt K1 03 lần vào tháng 6, 7/2025 (không nhớ rõ cụ thể từng ngày), mỗi lần từ 200.000 đồng đến 300.000 đồng; bán ma túy cho Nguyễn Hùng V 05 lần từ tháng 6/2025 đến ngày 15/7/2025 (không nhớ rõ cụ thể từng ngày), mỗi lần từ 200.000 đồng đến 400.000 đồng; bán cho người có tên là Hoài H1 (không rõ lai lịch) 03 lần (ngày 10/07/2025, ngày 09/07/2025 và ngày 05/07/2025) (không rõ mua số lượng bao nhiêu), mỗi lần từ 500.000 đồng đến 2.500.000 đồng. Ngoài ra, Trương Thị Bé B còn tàng trữ 1,1303g ma túy loại Methamphetamine mục đích để mua bán.

Vũ Đức A đã cung cấp dụng cụ để cùng Trương Thị Bé B và Đinh Thị Kim T1 sử dụng ma túy 01 lần vào ngày 23/5/2025; 02 lần cùng Bé Ba sử dụng ma túy vào ngày 13/7/2025, ngày 14/7/2025. Ngoài ra, Đức A cùng Bé B đã bán ma túy cho nhiều người nghiện, trong đó có Nguyễn Hùng V với 05 lần, mỗi lần từ 200.000 đồng đến 400.000 đồng (mua cả ma túy đá và nỏ), lần gần nhất vào các ngày 08/6/2025 (200.000 đồng), ngày 14/7/2025 (400.000 đồng), ngày 15/7/2025 (giá 300.000 đồng). Ngoài ra, Vũ Đức A còn tàng trữ trái phép chất ma túy với khối lượng 0,2786g ma túy loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng cá nhân.

Đinh Thị Kim T1 có hành vi sử dụng ma túy 02 lần vào ngày 13/7/2025 và ngày 14/7/2025 cùng với Bé Ba bằng hình thức đốt cho nhau hút, chuyền bộ dụng cụ và ma túy qua lại để sử dụng. Ngoài ra, Đinh Thị Kim T1 đã nhiều lần hỗ trợ, giúp sức cho Bé Ba trong việc lấy và giao ma túy cho người nghiện, trong đó T1 đã trực tiếp đi giao ma túy cho Bé Ba 02 lần (không nhớ rõ thời gian) cho người tên Hoài H1 và Vũ Nhựt K1.

Nguyễn Hùng V có hành vi cung cấp ma túy, dụng cụ để sử dụng cùng với Phan Minh K sử dụng 01 lần vào ngày 08/6/2025. Ngoài ra, V còn tàng trữ trái phép chất ma túy với khối lượng 0,3294g ma túy loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng cá nhân.

Phan Minh K có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy với khối lượng 0,3294g ma túy loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng cá nhân.

Vũ Nhựt K1 và Nguyễn Phát Đ2 có hành vi cùng nhau đi mua ma túy về để cùng nhau sử dụng bằng hình thức chuyền bộ dụng cụ qua lại để sử dụng vào ngày 14/7/2025 (ma túy và dụng cụ do K1 bỏ tiền mua, Đ2 giúp sức chở K1 đi mua ma túy về cùng sử dụng).

Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội cụ thể như sau:

- Trương Thị Bé B phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Tội phạm và hình phạt quy định tại điểm b Khoản 2 Điều 251; điểm a, b Khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, năm 2025;

- Vũ Đức A phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm b Khoản 2 Điều 251; điểm a, b Khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, năm 2025;

- Đinh Thị Kim T1 phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Tội phạm và hình phạt quy định tại điểm b Khoản 2 Điều 251; điểm a Khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, năm 2025;

- Phan Minh K phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, năm 2025;

- Nguyễn Hùng V phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 249; Khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, năm 2025;

- Nguyễn Phát Đ2 và Vũ Nhựt K1 phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Tội phạm và hình phạt quy định tại Khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, năm 2025.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, do tính chất đặc biệt của chất ma túy có thể gây tác hại rất lớn về nhiều mặt cho xã hội. Tội phạm về ma túy có thể dẫn đến phát sinh các loại tội phạm khác. Nhà nước ta cũng như cả thế giới đều ra sức đấu tranh phòng chống tệ nạn ma túy, mọi hành vi trái pháp luật liên quan đến ma túy đều bị nghiêm cấm và xử lý nghiêm khắc nếu có vi phạm. Vì động cơ thỏa mãn cơn nghiện, các bị cáo đã cùng nhau bàn bạc, thống nhất mua bán ma túy và thực hiện hành vi sử dụng địa điểm là căn hộ nơi

mình sinh sống, công cụ để tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy cho nhiều người và thực hiện cùng một lúc nhiều hành vi liên quan đến ma túy đã thể hiện các bị cáo rất liều lĩnh và xem thường pháp luật của Nhà nước. Ngoài ra còn xem xét bị cáo Vũ Đức A đang còn tiền án về ma túy, có nhân thân xấu vẫn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Xét vai trò của các bị cáo trong vụ án là đồng phạm nhưng mang tính chất giản đơn, trong đó bị cáo Trương Thị Bé B và Vũ Đức A giữ vai trò chính, các bị cáo còn lại tham gia với vai trò giúp sức và cùng thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, cần xử lý các bị cáo bằng hình phạt tù có thời hạn để giáo dục, cải tạo đối với các bị cáo nhằm răn đe và phòng ngừa chung, đặc biệt là tội phạm về ma túy.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo theo quy định của pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Trương Thị Bé B, Đinh Thị Kim T1, Phan Minh K, Nguyễn Hùng V, Nguyễn Phát Đ2 và Vũ Nhựt K1 không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Riêng bị cáo Vũ Đức A phạm tội thuộc tình tiết tăng nặng "Tái phạm" quy định tại điểm h Khoản Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, năm 2025.

[5] Đối với đối tượng tên "Nhí" (chưa rõ lai lịch), đã bán ma túy cho Trương Thị Bé B. Cơ quan Cảnh sát Điều tra tiếp tục điều tra làm rõ có căn cứ sẽ xử lý sau.

Đối với Lê Văn G là chủ số tài khoản mà Bé Ba mua ma túy và trả tiền vào tài khoản này cho "Nhí", qua xác minh ông G cho biết hiện nay không sử dụng số tài khoản trên, ông đã đưa cho con ruột là Lê Thị P1 sử dụng. Hiện P1 đã bỏ nhà đi đâu không rõ. Cơ quan Cảnh sát Điều tra tiếp tục điều tra làm rõ có căn cứ sẽ xử lý sau.

Đối với đối tượng tên "Hoài Hận" (chưa rõ lai lịch) là người mua ma túy của Trương Thị Bé B. Cơ quan Cảnh sát Điều tra tiếp tục điều tra làm rõ có căn cứ sẽ xử lý sau.

Đối với Nguyễn Xuân B1 và Trần K2 là những người Phan Minh K và Nguyễn Hùng V nhờ chuyển khoản tiền mua ma túy, không biết đây là tiền giao dịch tiền mua ma túy nên không đủ căn cứ xử lý đối với B1 và K2.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Phùng Tấn T3, Điểu Lau quá trình xác minh chưa có tiền án, tiền sự liên quan đến ma túy nên không xử lý hình sự về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy", Cơ quan Điều tra đã chuyển hồ sơ cho Công an phường H, Thành phố Hồ Chí Minh xử lý vi phạm sử dụng trái phép chất ma túy.

[6] Về xử lý vật chứng:

- 01 (một) gói niêm phong, mã số 2823/25, bên trong là ma túy còn lại sau khi giám định, bên ngoài là chữ ký của Giám định viên và dấu mộc đỏ của Cơ

quan cảnh sát Điều tra; 01 (một) gói niêm phong, mã số 2824/25, bên trong là gói ma túy còn lại sau khi giám định và 02 nỏ thủy tinh bên trong chứa ma túy còn lại sau giám định, bên ngoài là chữ ký của giám định viên và dấu mộc đỏ của Cơ quan cảnh sát Điều tra; 01 (một) gói niêm phong, mã số 2822/25, bên trong là ma túy còn lại sau khi giám định, bên ngoài là chữ ký của Giám định iên và dấu mộc đỏ của Cơ quan cảnh sát Điều tra; 01 (một) gói niêm phong, mã số 2821/25, bên trong có 01 nỏ thủy tinh bên trong dính ma túy không xác định được khối lượng sau khi giám định, bên ngoài là chữ ký của Giám định viên và dấu mộc đỏ của Cơ quan cảnh sát Điều tra; 01 (một) cái cân tiểu ly màu đen; 01 (một) cây kéo bọc nhựa màu xanh; 01 (một) con dao kim loại màu cán đỏ; 10 gói nylon rỗng; 01 ống hút màu xanh được cắt nhọn 01 đầu (dụng cụ phân chia ma túy); Hội đồng xét xử tịch thu và tiêu hủy;

- 01 (một) điện thoại di động kiểm dáng Iphone 12 Promax màu trắng, đã qua sử dụng, có số thuê bao 0827498533 (thu giữ của Phan Minh K); 01 (một) điện thoại di động kiểu dáng hiệu Oppo F9 màu xanh tím, đã qua sử dụng, không gắn sim (thu giữ của Nguyễn Hùng V); 01 (một) điện thoại di động kiểu dáng Samsung Galaxy A05 màu xanh, đã qua sử dụng, có số thuê bao 0908420389 (thu giữ của Trương Thị Bé B); 01 (một) điện thoại di động kiểu dáng Iphone Iphone X màu đen, đã qua sử dụng, có số thuê bao 0916233103 (thu giữ của Phùng Tấn T3); 01 (một) điện thoại di động kiểu dáng Samsung A15 màu xanh, đã qua sử dụng, có số thuê bao 0907561906 (thu giữ của Vũ Nhựt K1); 01 (một) điện thoại di động kiểu dáng Honor X5 Plus, đã qua sử dụng, có số thuê bao 0931620004 (thu giữ của Vũ Đức A); 01 (một) điện thoại di động kiểu dáng Iphone 8 Plus màu đỏ, đã qua sử dụng, có số thuê bao 0906911372 (thu giữ của Nguyễn Phát Đ2); Hội đồng xét xử tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố:

1.1. Bị cáo Trương Thị Bé B, Đinh Thị Kim T1 phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

1.2. Bị cáo Vũ Đức A phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

1.3. Bị cáo Phan Minh K phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

1.4. Bị cáo Nguyễn Hùng V phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

1.5. Bị cáo Nguyễn Phát Đ2, Vũ Nhựt K1 phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

2. Áp dụng điểm b Khoản 2, Khoản 5 Điều 251; điểm a, b Khoản 2 Điều

255; điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58; Khoản 1 Điều 55; Khoản 2 Điều 32 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, năm 2025.

Xử phạt bị cáo Trương Thị B2 Ba 09 (chín) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và 09 (chín) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Tổng hợp hình phạt bị cáo Trương Thị B2 Ba phải chấp hành hình phạt chung là 18 (mười tám) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 30/8/2025.

Buộc bị cáo Trương Thị B2 Ba phải nộp phạt 10.000.000 (mười triệu) đồng để sung vào Ngân sách Nhà nước.

3. Áp dụng điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm b Khoản 2, Khoản 5 Điều 251; điểm a, b Khoản 2 Điều 255; điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58; Khoản 1 Điều 55; Khoản 2 Điều 32 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, năm 2025:

Xử phạt bị cáo Vũ Đức A 03 (ba) năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; 09 (chín) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và 09 (chín) năm tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Tổng hợp hình phạt bị cáo Vũ Đức A phải chấp hành hình phạt chung là 21 (hai mươi mốt) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 30/8/2025.

Buộc bị cáo Vũ Đức A phải nộp phạt 10.000.000 (mười triệu) đồng để sung vào Ngân sách Nhà nước.

4. Áp dụng điểm b Khoản 2, Khoản 5 Điều 251; điểm a Khoản 2 Điều 255; điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58; Khoản 1 Điều 55; Khoản 2 Điều 32 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, năm 2025.

Xử phạt bị cáo Đinh Thị Kim T1 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Tổng hợp hình phạt bị cáo Đinh Thị Kim T1 phải chấp hành hình phạt chung là 17 (mười bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 30/8/2025.

Buộc bị cáo Đinh Thị Kim T1 phải nộp phạt 5.000.000 (năm triệu) đồng để sung vào Ngân sách Nhà nước.

5. Áp dụng điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, năm 2025.

Xử phạt bị cáo Phan Minh K 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 30/8/2025.

6. Áp dụng điểm c Khoản 1 Điều 249; Khoản 1 Điều 255; điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58; Khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, năm 2025.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hùng V 03 (ba) năm tù về tội "Tàng trữ trái phép

chất ma túy" và 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Tổng hợp hình phạt bị cáo Nguyễn Hùng V phải chấp hành hình phạt chung là 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 30/8/2025.

7. Áp dụng Khoản 1 Điều 255; điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, năm 2025.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Phát Đ2 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 30/8/2025.

- Xử phạt bị cáo Vũ Nhựt K1 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 30/8/2025.

8. Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) gói niêm phong, mã số 2823/25, bên trong là ma túy còn lại sau khi giám định, bên ngoài là chữ ký của Giám định viên và dấu mộc đỏ của Cơ quan cảnh sát Điều tra; 01 (một) gói niêm phong, mã số 2824/25, bên trong là gói ma túy còn lại sau khi giám định và 02 nỏ thủy tinh bên trong chứa ma túy còn lại sau giám định, bên ngoài là chữ ký của giám định viên và dấu mộc đỏ của Cơ quan cảnh sát Điều tra; 01 (một) gói niêm phong, mã số 2822/25, bên trong là ma túy còn lại sau khi giám định, bên ngoài là chữ ký của Giám định iên và dấu mộc đỏ của Cơ quan cảnh sát Điều tra; 01 (một) gói niêm phong, mã số 2821/25, bên trong có 01 nỏ thủy tinh bên trong dính ma túy không xác định được khối lượng sau khi giám định, bên ngoài là chữ ký của Giám định viên và dấu mộc đỏ của Cơ quan cảnh sát Điều tra; 01 (một) cái cân tiểu ly màu đen; 01 (một) cây kéo bọc nhựa màu xanh; 01 (một) con dao kim loại màu cán đỏ; 10 gói nylon rỗng; 01 ống hút màu xanh được cắt nhọn 01 đầu (dụng cụ phân chia ma túy);

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước:

+ 01 (một) điện thoại di động kiểm dáng Iphone 12 Promax màu trắng, đã qua sử dụng, có số thuê bao 0827498533;

+ 01 (một) điện thoại di động kiểu dáng hiệu Oppo F9 màu xanh tím, đã qua sử dụng, không gắn sim;

+ 01 (một) điện thoại di động kiểu dáng Samsung Galaxy A05 màu xanh, đã qua sử dụng, có số thuê bao 0908420389;

+ 01 (một) điện thoại di động kiểu dáng Iphone Iphone X màu đen, đã qua sử dụng, có số thuê bao 0916233103;

+ 01 (một) điện thoại di động kiểu dáng Samsung A15 màu xanh, đã qua sử dụng, có số thuê bao 0907561906;

+ 01 (một) điện thoại di động kiểu dáng Honor X5 Plus, đã qua sử dụng, có số thuê bao 0931620004;

+ 01 (một) điện thoại di động kiểu dáng Iphone 8 Plus màu đỏ, đã qua sử

dụng, có số thuê bao 0906911372;

(Theo Biên bản giao nhận tang tài vật số 452/BB2/26 ngày 10/4/2026 của Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 2 - Thành phố Hồ Chí Minh).

9. Án phí: Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Các bị cáo Trương Thị Bé B, Vũ Đức A, Đinh Thị Kim T1, Phan Minh K, Nguyễn Hùng V, Nguyễn Phát Đ2, Vũ Nhựt K1 mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

10. Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Các bị cáo Trương Thị Bé B, Vũ Đức A, Đinh Thị Kim T1, Phan Minh K, Nguyễn Hùng V, Nguyễn Phát Đ2, Vũ Nhựt K1 có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tòa tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND TP . HCM;
- VKSND TP. HCM;
- VKSND KV2 - TP . HCM;
- Cơ quan CSĐT Công an TP . HCM;
- Phân trại tạm giam Cát Lái -
Trại tạm giam Bố Lá - Công an TP . HCM;
- Cơ quan THA.HS Công an TP. HCM;
- THADS TP . HCM;
- Sở Tư pháp TP . HCM;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Trần Quốc Lưu